

Trường Đại học Hải Phòng	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--------------------------	---

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ: **ẢNH 4x6**

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ thông tin; Chuyên ngành: Khoa học máy tính.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Đức Nhường
2. Ngày tháng năm sinh: 16/8/1983. Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng..
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 38/41 Thụ Trung, Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng..
6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Hải Phòng. Số 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng..
- Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động: 0987394900;
- Địa chỉ E-mail: Nhuongld@dhhp.edu.vn
7. Quá trình công tác:
- Từ năm 10/2005 đến năm 10/2012: Giảng viên, Khoa Toán Tin, Trường Đại học Hải Phòng, (Haiphong University) 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng..
- Từ năm 11/2011 đến năm 03/2012: Trưởng Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Toán Tin, Trường Đại học Hải Phòng, (Haiphong University) 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng.
- Từ năm 04/2012 đến năm 09/2015: Phó Trưởng Khoa, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Hải Phòng, (Haiphong University) Số 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng..
- Từ năm 10/2015 đến năm 05/2017: Phó Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Hải Phòng., (Haiphong University) 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng..
- Từ năm 09/2016 đến năm 05/2017: Học viên, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khu vực I, (Ho Chi Minh National Academy of Politics Region I) 15 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa.
- Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Khoa Công nghệ thông tin; Trường Đại học Hải Phòng; Bộ.....
- Địa chỉ cơ quan: Số 171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng..
- Điện thoại cơ quan: 0225.3876338.
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học;: Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng; Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam
8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm
- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 01 tháng 07 năm 2005, ngành Tin học, chuyên ngành: Tin học

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Hải Phòng/171 Phan Đăng Lưu, Kiến An, Hải Phòng

– Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 05 năm 2017, ngành Cao cấp lý luận chính trị, chuyên ngành: Cao cấp lý luận chính trị

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khu vực I/15 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

– Được cấp bằng ThS ngày 14 tháng 08 năm 2009, ngành Công nghệ thông tin, chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội/Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

– Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 12 năm 2015, ngành Toán học, chuyên ngành: Cơ sở Toán cho Tin học

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc Gia Hà Nội/334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS thời gian: Không có., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Duy Tân.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Công nghệ thông tin.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

13.1 Hướng nghiên cứu trước khi bảo vệ tiến sĩ

Từ năm 2011, tôi bắt đầu nghiên cứu một số thuật toán giải quyết các bài toán tối ưu trong mạng máy tính. Trong luận án tiến sĩ với đề tài “*Nghiên cứu một số vấn đề nâng cao chất lượng dịch vụ trong mạng thế hệ mới*” được hoàn thành 8/2015, tôi tập trung nghiên cứu việc ứng dụng thuật toán tối ưu đàn kiến trong ba bài toán tối ưu thiết kế mạng không dây, tối ưu cấp phát tài nguyên cho các thiết bị và dịch vụ trong mạng:

1. Qui hoạch, chia sẻ, nâng cấp và mở rộng cơ sở hạ tầng mạng.
2. Định vị, cấp phát tài nguyên theo yêu cầu hỗ trợ QoS theo mô hình tích hợp dịch vụ (IntServ) và phân lớp dịch vụ (DiffServ).
3. Mô hình và giải pháp đảm bảo an ninh dịch vụ trong mạng NGN.

13.2 Hướng nghiên cứu sau khi bảo vệ tiến sĩ

Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ, tôi tiếp tục nghiên cứu một số chủ đề về tính toán tiến hóa (*Evolutionary Computation*) cho các bài toán tối ưu đa mục tiêu (*Multiobjective Optimization*) như:

1. Tối ưu lựa chọn các lớp dịch vụ với các ràng buộc đầu cuối QoS sử dụng thuật toán đàn kiến.
2. Tối ưu lựa chọn các thuộc tính trong nhận dạng khuôn mặt từ các video sử dụng thuật toán đàn kiến MMAS.
3. Tối ưu phân loại lỗi cấu trúc cho các tòa nhà bê tông cốt thép sử dụng thuật toán di truyền đa mục tiêu dựa trên huấn luyện mạng Neuron.

Bên cạnh hướng nghiên cứu vẫn theo đuổi, tôi còn mở rộng sang một số hướng sau:

1. Định vị tài nguyên và ảo hóa trong điện toán đám mây.
2. Vấn đề bảo mật trong điện toán đám mây, IoT và mạng xã hội.
3. Một số kỹ thuật xử lý ảnh và công nghệ thực tại ảo ứng dụng mô phỏng các bộ phận trong cơ thể người dùng công nghệ thực tại ảo.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã công bố (số lượng) 7 bài báo KH trong nước, 43 bài báo KH trên tạp chí có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 16, trong đó có 16 thuộc nhà xuất bản có uy tín.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Sách tiêu biểu							
TT	Tên sách	Tên tác giả	Vai trò	Loại sách	ISBN	Tên nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Advances in Swarm Intelligence for Optimizing Problems in Computer Science	Anand Nayyar, Dac-Nhuong Le, Nhu Gia Nguyen	Chủ biên	Sách tham khảo	978-1-138-48251-7	CRC Press, Taylor Francis	2018
2	Cloud Computing Virtualization	Dac-Nhuong Le, Raghvendra Kumar, Jyotir Moy Chatterjee, Nguyen Gia Nhu	Chủ biên	Sách chuyên khảo	978-1-119-48790-6	Wiley	2018

Bài báo khoa học tiêu biểu								
TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Loại công bố (chỉ số IF)	Tên tạp chí, kỉ yếu khoa học	Tập	Số	Trang	Năm xuất bản
1	Admission Control Algorithm Based on Effective Bandwidth in V2I Communication	Mousumi Paul, Goutam Sanyal, Debabrata Samanta, Gia Nhu Nguyen, Dac-Nhuong Le (Corresponding author)	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.779, Q2)	IET Communication. ISSN 1751-8628	12	6	704-711	2018
2	Optimizing Feature Selection in Video-based Recognition using Max-Min Ant System for the Online Video Contextual Advertisement User-Oriented System	Le Nguyen Bao, Dac-Nhuong Le, Gia Nhu Nguyen, Vikrant Bhateja, Suresh Chandra Satapathy (Corresponding author)	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.502, Q1)	Journal of Computational Science, Elsevier ISSN: 1877-7503	21		361-370	2017
3	A New Ant Algorithm for Optimal Service Selection with End-to-End QoS Constraints	Dac-Nhuong Le	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.93, Q3)	Journal of Internet Technology (JIT). ISSN 1607-9264	18	5	1017-1030	2017

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giảng viên có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015., cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mô tả: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo số 5729/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2015; .
- Sinh viên có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong năm 2005, cấp UBND Thành phố Hải Phòng . Mô tả: Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng số 238/BK ngày 13/10/2005 cho sinh viên tốt nghiệp có thành tích xuất sắc tiêu biểu..
- Học viên học tập tốt, rèn luyện tốt, cấp Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Mô tả: Bằng khen của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh số 2088/QĐ-HVCTQG ngày 25/05/2017.

– Giải nhất Giải thưởng Tài năng khoa học trẻ Trường Đại học Hải Phòng năm 2016, cấp Trường Đại học Hải Phòng. Mô tả: Giải nhất Giải thưởng Tài năng khoa học trẻ Trường Đại học Hải Phòng năm 2016, quyết định số 239/QĐ-ĐHHP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Là giảng viên chính của Khoa Công nghệ thông tin, trường Đại học Hải Phòng, tôi đã tham gia xây dựng đề cương chi tiết cho nhiều học phần học phần như: Lập trình cơ sở, An toàn dữ liệu, Truyền thông đa phương tiện, Đánh giá hiệu năng mạng... Trong các năm học tôi luôn hoàn thành đầy đủ và vượt định mức giờ chuẩn theo quy định. Ngoài việc trực tiếp giảng dạy đại học, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học tôi còn tham gia giảng dạy các lớp cao học, hướng dẫn luận văn thạc sỹ trong lĩnh vực chuyên môn nghiên cứu của mình. Tôi cũng tham gia tích cực trong việc rà soát, chỉnh sửa, cập nhật chương trình đào tạo trọng điểm ngành công nghệ thông tin; tập huấn, bồi dưỡng sinh viên dự thi Olympic Tin học, hướng dẫn sinh viên thực tập và làm đồ án tốt nghiệp.

Bên cạnh công tác giảng dạy tôi cũng tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học như: viết sách, báo, tham gia các hội đồng khoa học, phản biện đề tài và tài liệu giảng dạy của các đơn vị trong và ngoài trường. Một số đề tài khoa học của tôi đã được nghiệm thu thành công và được ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn tại trường Đại học Hải Phòng như: Cổng thông tin điện tử Trường Đại học Hải Phòng, Tạp chí điện tử trường Đại học Hải Phòng, Hệ thống thi chứng chỉ Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư 03/BTTTT...

Là giảng viên của trường đại học, tôi luôn ý thức được việc thường xuyên phải học tập, cập nhật kiến thức thực tế để nâng cao trình độ chuyên môn giúp cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học được tốt hơn. Tôi luôn cố gắng đào tạo và truyền cảm hứng cho các sinh viên, học viên thông qua kết hợp việc học tập lý thuyết với thực hành, tích lũy kiến thức và hoàn thiện kỹ năng để trở thành những kỹ sư công nghệ thông tin thực thụ sau khi tốt nghiệp.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 12 năm.
Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013-2014	0	0	0	3	324	0	324/399
2	2014-2015	0	0	0	4	332	0	332/432
3	2015-2016	0	0	1	4	275	0	275/375
3 năm cuối								
1	2016-2017	0	0	1	3	270	30	300/445
2	2017-2018	0	0	1	5	312	45	357/552
3	2018-2019	0	0	2	5	360	0	360/625

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

- a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:
- Học ĐH ☐; Tại nước: từ năm:
 - Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm:
 - Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☐; Tại nước:
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ... ; Số bằng: ... ; Năm cấp: ...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐ :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): B2 Châu Âu

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Võ Hồng Tân		✓	✓		12/2015 đến 06/2016	Trường Đại học Duy Tân	2017
2	Dương Minh Hoàng		✓	✓		12/2016 đến 06/2017	Trường Đại học Duy Tân	2017

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Xác nhận của CSGDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Security Designs for the Cloud, IoT, and Social Networking	Sách tham khảo	Wiley, 2019	3	Vừa chủ biên vừa tham gia	08/XN-ĐHHP ngày 18/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
2	Network Modeling, Simulation and Analysis in MATLAB: Theory and Practices	Sách chuyên khảo	Wiley, 2019	5	Chủ biên	05/XN-ĐHHP ngày 10/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
3	Cyber Security in Parallel and Distributed Computing	Sách tham khảo	Wiley, 2019	5	Chủ biên	04/XN-ĐHHP ngày 23/4/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
4	Frontiers in Intelligent Computing: Theory and Applications, Vol.1013	Sách tham khảo	Spinger, 2019	5	Vừa chủ biên vừa tham gia	06/XN-ĐHHP ngày 18/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
5	Frontiers in Intelligent Computing: Theory and Applications, Vol.1014	Sách tham khảo	Spinger., 2019	5	Vừa chủ biên vừa tham gia	07/XN-ĐHHP ngày 18/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
6	An toàn dữ liệu: Mã hóa và bảo mật thông tin, an ninh cơ sở dữ liệu và an ninh mạng	Giáo trình (ĐH, SDH)	Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018	1	Chủ biên	Ngày 21/12/2018 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
7	Emerging Technologies for Health and Medicine: Virtual Reality, Augmented Reality, Artificial Intell	Sách tham khảo	Wiley, 2018	4	Chủ biên	Ngày 15/12/2018 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng

8	Advances in Swarm Intelligence for Optimizing Problems in Computer Science	Sách tham khảo	CRC Press, Taylor Francis, 2018	3	Chủ biên	Ngày 15/11/2018 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
9	Cloud Computing Virtualization	Sách chuyên khảo	Wiley, 2018	4	Chủ biên	Ngày 04/05/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phò
10	Information Systems Design and Intelligent Applications	Sách tham khảo	Springer, 2018	5	Chủ biên	Ngày 04/05/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phò
11	Social Networks Science: Design, Implementation, Security, and Challenges, Chapter 7	Sách tham khảo	Springer, 2018	4	Viết chung	10/XN-ĐHHP ngày 20/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
12	Lập trình cơ sở	Giáo trình (ĐH, SDH)	Xây dựng, 2017	2	Chủ biên	Ngày 25/12/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phò
13	Wireless Sensor Network: Architecture, Protocols and Simulation	Sách tham khảo	VSRD Academic Publishing, India, 2017	4	Viết chung	Ngày 05/06/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phò
14	Mining Multimedia Documents, Chapter 12	Sách tham khảo	CRC Press, Taylor & Francis Group, 2017	3	Viết chung	09/XN-ĐHHP ngày 20/6/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
15	Ant Algorithms for Next Generation Networks Optimization: Infrastructure, Services and Security	Sách tham khảo	LAMBERT Academic Publishing, 2017	1	Viết một mình	Ngày 25/08/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phòng
16	Truyền thông đa phương tiện	Giáo trình (ĐH, SDH)	Thông tin và truyền thông, 2016	2	Chủ biên	Ngày 18/11/2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hải Phò

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Tối ưu vị trí đặt Gateway trong mạng lưới không dây sử dụng thuật toán PSO và ACO	Chủ nhiệm	ĐT.TN.2013.13, Cơ sở	12/2012 đến 12/2013	20/12/2013
2	Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý và xuất bản tạp chí khoa học trực tuyến tại Trường Đại học Hải Phòng	Chủ nhiệm	ĐT.TN.2014.12, Cơ sở	12/2013 đến 12/2014	25/12/2014
3	Tối ưu cấp phát tài nguyên cho các dịch vụ trong mạng sử dụng thuật toán đàn kiến	Chủ nhiệm	ĐT.TN.2015.06, Cơ sở	10/2014 đến 10/2015	14/10/2015
4	Xây dựng phiên bản Tạp chí Khoa học điện tử trường Đại học Hải Phòng	Chủ nhiệm	ĐT.TĐ.2018.02, Cơ sở	06/2017 đến 06/2018	21/06/2018
5	Phân chia tài nguyên: Độ phức tạp và Thuật toán sắp xỉ	Phó chủ nhiệm	NAFOSTED 102.01-2015-33, Bộ/Sở	05/2016 đến 10/2018	11/10/2018

6	Số hóa phổ cổ Hội An trên nền công nghệ 3D nhằm bảo tồn và giới thiệu di sản Việt Nam ra thế giới	Phó chủ nhiệm	132-KQNC Tỉnh Quảng Nam, Bộ/Sở	12/2016 đến 12/2018	11/01/2019
7	Xây dựng hệ thống quản lý hoạt động khoa học công nghệ	Phó chủ nhiệm	ĐT.TĐ.2018.03, Cơ sở	06/2017 đến 06/2018	21/06/2018

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Evaluation of Pheromone Update in Min-Max Ant System Algorithm to Optimizing QoS for Multimedia Services in NGNs	1	Advances in Intelligent System and Computing, Springer. Vol.338 ISSN: 2194-5357 ISBN 978-3-319-13730-8	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	4	338/	9-17	2015
2	Performance evaluation of heuristic algorithms for optimal location of controllers in wireless networks.	1	Advances in Intelligent System and Computing, Springer, ISSN: 2194-5357. ISBN 978-3-319-13731-5	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	1	339/	843-853	2015
3	A New Technical Solution for Resource Allocation in Heterogeneous Distributed Platforms.	4	Frontiers in Artificial Intelligence and Applications Vol.275, pp.184-194, IOS Press. ISBN 978-1-61499-502-9	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.19 Q4)	7	275/	184-194	2015
4	Applied MMAS Algorithm to Optimal Resource Allocation to Support QoS Requirements in NGNs.	1	Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering, Springer ISSN 1867-8211. ISBN 978-3-319-18802-7	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.15 Q4)	2	146/	209-215	2014
5	Detecting Phishing Web Pages based on DOM-Tree Structure and Graph Matching Algorithm	3	The 6th symposium on Information and Communication Technology (SoICT 2014), 4-5/12/2014 ISBN 978-1-4503-2930-9.	Scopus (KHTN-CN)	3	/	280-285	2014
6	Ant Colony Optimization and Partical Swarm Optimization Algorithms Applied to Optimizing Access Centralized in Wireless Network	4	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Một số vấn đề chọn lọc của CNTT&TT lần thứ XVII, 30-31/10/2014, Tây Nguyên. ISBN 978-604-0426-3	Khác		/	13-18	2014
7	GA and ACO Algorithms Applied to Optimizing Location of Controllers in Wireless Networks.	1	International Journal of Electrical and Computer Engineering (IJECE) ISSN: 2088-8708	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.37 Q2)	4	3/2	221-229	2013

8	A New Genetic Algorithm Applied to Objectives Optimal of Upgrading Infrastructure in NGWN	4	Communications and Network ISSN: 1949-2421	Khác		5/3B2	223-231	2013
9	Optimizing Gateway Placement in Wireless Mesh Networks Based on ACO Algorithm.	5	International Journal of Computer and Communication Engineering (IJCCE) ISSN: 2010-3743	Khác		2/2	143-147	2013
10	Giải pháp phòng chống tấn công DDoS dựa trên chính sách bảo mật trong mạng thể hệ mới	3	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Một số vấn đề chọn lọc của CNTT&TT lần thứ 16, Đà Nẵng. ISBN 978-604-67-0251-1	Khác		/	95-103	2013
11	So sánh các cách tiếp cận phỏng sinh học giải bài toán tối ưu vị trí đặt các trạm điều khiển trong mạng không dây	4	Hội thảo quốc gia nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR) 2013, tại Huế. ISBN: 978-604-913-165-3	Khác		/	491-501	2013
12	Tối ưu không gian bộ nhớ của thuật toán Aho-Corasick với kỹ thuật nén dòng và bảng chỉ số	3	Chuyên san Các công trình nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ thông tin, Bộ Công nghệ thông tin và Truyền thông ISSN: 1859-3526	Khác		V-1/9(29)	23-29	2013
13	A Novel PSO-Based Algorithm for the Optimal Location of Controllers in Wireless Networks	3	International Journal of Computer Science and Network Security, Korea ISSN: 1738-7906	ISI (KHTN-CN)	13	12/8	23-27	2012
14	Particle Swarm Optimization and Ant Colony Optimization Algorithms Applied to the Optimizing Communication Spanning Tree Problem	3	Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Một số vấn đề chọn lọc của CNTT&TT lần thứ XV, 3-4/12/2012, Hà Nội. ISBN 978-604-67-0251-1	Khác		/	334-340	2012
15	Song song hóa thuật toán so khớp mẫu QuickSearch trong NIDS sử dụng mô hình chia sẻ bộ nhớ với OpenMP và PThreads	4	Tạp chí Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội ISSN: 1859-1531	Khác		28/4	255-263	2012
16	Phân tích, đánh giá hiệu quả các thuật toán so khớp chuỗi dùng trong an ninh mạng	4	, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Một số vấn đề chọn lọc của CNTT&TT lần thứ XIV, Tr.451-462, 7-8/10/2011 Cần Thơ.	Khác		/	451-462	2011

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
17	Comprehensive Analysis of Routing Protocols Surrounding Underwater Sensor Networks	3	Data Management, Analytics and Innovation, AISC, Springer ISSN: 2194-5357. ISBN 978-981-13-1401-8	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	5	808/	435-450	2019

18	NoSQL Database Classification: New Era of Databases for Big Data	5	International Journal of Knowledge-Based Organizations (IJKBO) ISSN: 2155-6393	Khác	1	9/1	50-66	2019
19	Mapping of e-Wallets With Features	4	Cyber Security in Parallel and Distributed Computing: Concepts, Techniques, Applications and Case Studies, Wiley. ISBN: 978-1-119-48805-7	Scopus (KHTN-CN)		/	245-262	2019
20	Map Matching Algorithm: Trajectory and Sequential Map Analysis on Road Network	5	EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems, ISSN: 2410-0218	Khác		5/16	E3 1-11	2018
21	Admission Control Algorithm Based on Effective Bandwidth in V2I Communication	5	IET Communication. ISSN 1751-8628	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.779, Q2)	1	12/6	704-711	2018
22	Microscopy Image De-noising using Optimized LPA-ICI Filter	8	Neural Computing and Applications, Springer. ISSN: 0941-0643.	SCIE (KHTN-CN) (IF: 4.664 Q1)	15	29/12	1517-1533	2018
23	Special issue on Machine Learning in Medical Imaging and Health	3	Journal of Medical Imaging and Health Informatics ISSN: 2156-7018	SCIE (KHTN-CN) (IF: 0.549 Q4)		8/4	809-810	2018
24	Baseline Correction in EMG Signals using Mathematical Morphology and Canonical Correlation Analysis	7	Intelligent Engineering Informatics, Advances in Intelligent Systems and Computing, Springer ISSN: 2194-5357	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)		659/	581-589	2018
25	A Hybrid Approach of Secret Sharing with Fragmentation and Encryption in Cloud Environment for Securing Outsourced Medical Database: A Revolutionary Approach	3	Journal of Cyber Security and Mobility. ISSN: 2245-1439	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.15 Q4)		7/4	379-408	2018
26	Virtual Reality (VR) & Augmented Reality (AR) technologies for tourism and hospitality industry	4	International Journal of Engineering & Technology, ISSN 2227-524X	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.11 Q4)	6	7/2.21	156-160	2018
27	Automatic Generation of Synsets for Wordnet of Hindi Language	4	International Journal of Natural Computing Research (IJNCR) IGI, ISSN: 1947-928X	Khác		7/2	31-47	2018

28	Smart Surveillance Robot for the Real Time Monitoring and Control System in Environment and Industrial Applications	4	Advances in Intelligent System and Computing, AISC Springer ISSN: 2194-5357	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)		672/	229-243	2018
29	Communication in Internet of Things	4	Advances in Intelligent System and Computing, AISC Springer ISSN: 2194-5357	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	1	672/	537-547	2018
30	Haralick Features based Classification of Mammograms using SVM	7	Advances in Intelligent System and Computing, AISC Springer ISSN: 2194-5357	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	1	672/	787-795	2018
31	The Relation of Curiosity and Creative Use of IT	5	Advances in Intelligent System and Computing, Springer ISSN: 2194-5357	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	1	672/	787-795	2018
32	Optimizing Feature Selection in Video-based Recognition using Max-Min Ant System for the Online Video Contextual Advertisement User-Oriented System	5	Journal of Computational Science, Elsevier ISSN: 1877-7503	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.502, Q1)	9	21/	361-370	2017
33	Structural Failure Classification for Reinforced Concrete Buildings using Trained Neural Network based Multi-Objective Genetic Algorithm	7	Structural Engineering and Mechanics, An International Journal ISSN: 1225-4568	SCIE (KHTN-CN) (IF: 2.804 Q1)	24	63/4	429-438	2017
34	MMAS Algorithm for Features Selection using 1D-DWT for Video-based Face Recognition in the Online Video Contextual Advertisement User-Oriented System	5	Journal of Global Information Management. IGI Global ISSN: 1062-7375	SSCI (KHXH-NV) (IF: 0.517 Q2)	2	25/4	103-124	2017
35	A New Ant Algorithm for Optimal Service Selection with End-to-End QoS Constraints	1	Journal of Internet Technology (JIT). ISSN 1607-9264	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.93, Q3)		18/5	1017-1030	2017
36	An Aggregation Approach Based on Elasticsearch	5	Journal of Engineering and Applied Sciences (JEAS) ISSN: 1818-7803	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.14 Q3)		12/SI.12	9451-9454	2017

37	A Parallel Max-Min Ant System Algorithm for Dynamic Resource Allocation to Support QoS Requirements	3	The IEEE Conference on Electrical, Computer and Electronics (UPCON 2017). ISBN: 978-1-5386-3005-1	Scopus (KHTN-CN)	2	/	697-700	2017
38	Detection of Malicious Executables Using Rule Based Classification Algorithms	4	International Conference on Information Technology and Knowledge Management, 22-23 Dec 2017 (ICITKM 2017). Annals of Computer Science and Information Systems Volume 14. ISBN 978-83-949419-2-5	Khác	1	/	35-38	2017
39	Multispectral Medical Image Fusion in Contourlet Domain for Computer based Diagnosis of Alzheimer's Disease	6	Review of Scientific Instruments. ISSN 0034-6748	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.587 Q2)	9	87/8	074303	2016
40	An Integrated Interactive Technique for Image Segmentation using Stack based Seeded Region Growing and Thresholding	7	International Journal of Electrical and Computer Engineering (IJECE). ISSN: 2088-8708	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.37 Q2)	42	6/6	2773-2780	2016
41	A Performance Analysis of OpenStack Open-Source Solution for IaaS Cloud Computing	5	Advances in Intelligent System and Computing, Springer, ISSN: 2194-5357. ISBN 978-81-322-2522-5	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	6	380/	141-150	2016
42	Performance Analysis of Network Virtualization in Cloud Computing Infrastructures on OpenStack.	4	Advances in Intelligent System and Computing, Springer, ISSN: 2194-5357. ISBN 978-981-10-0417-9	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	4	413/	95-103	2016
43	A New Private Security Policy Approach for DDoS Attack Defense in NGNs	3	Advances in Intelligent System and Computing, Springer, ISSN: 2194-5357. ISBN 978-81-322-2756-4	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	2	435/	1-10	2016
44	An Optimized Anisotropic Diffusion Approach for Despeckling of SAR Images	5	Communications in Computer and Information Science, ISSN: 1865-0929. Springer. ISBN 978-981-10-3273-8	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	4	679/	134-140	2016
45	Performance Evaluation of Video-Based Face Recognition Approaches for Online Video Contextual Advertisement User-Oriented System	4	Advances in Intelligent System and Computing, Springer, ISSN: 2194-5357. ISBN 978-81-322-2756-4	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.17 Q3)	6	435/	287-295	2016

46	Healthy and Unhealthy Rat Hippocampus Cells Classification: A Neural based Automated System for Alzheimer Disease Classification	8	Journal of Advanced Microscopy Research (JAMR) ISSN 2156-7573	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.13 Q4)	21	11/1		2016
47	Chinese-chi and Kundalini yoga Meditations Effects on the Autonomic Nervous System: Comparative Study	8	International Journal of Interactive Multimedia and Artificial Intelligence (IJIMAI). ISSN 1989-1660	ISI (KHTN-CN) (IF: ESCI)	7	3/7	87-95	2016
48	Optimizing Selection of PZMI Features based on MMAS Algorithm for Face Recognition of the Online Video Contextual Advertisement User-Oriented System	4	Lecture Notes in Artificial Intelligence, LNAI Springer. ISSN 0302-9743. ISBN: 978-3-319-49045-8	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.28 Q2)		9978/	318-330	2016
49	Ant Colony Optimization based Anisotropic Diffusion Approach for Despeckling of SAR Images	7	Lecture Notes in Artificial Intelligence, LNAI Springer. ISSN 0302-9743 ISBN: 978-3-319-49045-8	Scopus (KHTN-CN) (IF: SJR 0.28 Q2)	3	9978/	386-393	2016
50	A New Multiple-Pattern Matching Algorithm for the Network Intrusion Detection System	3	International Journal of Engineering and Technology. ISSN 1793-8236.	Khác	11	8/2	94-100	2016

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXXH-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có.

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...):

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Asean ICT Adward (AICTA) 2018, hạng mục nghiên cứu và phát triển sản phẩm “AnatomyNow”	Hội nghị Bộ trưởng Viễn thông & Công nghệ Thông tin ASEAN lần thứ 11 tại Bali, Indonesia.	Bộ trưởng Viễn thông & Công nghệ Thông tin ASEAN (TELMIN 2018), 2/12/2018	8

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

TT	Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò: Chủ trì/Tham gia	Tên cơ sở giáo dục đại học
1	Thẩm định Nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư "Phát triển dữ liệu liên kết mở để xây dựng các hệ thống thông tin về Di sản văn hóa và Du lịch ở Việt Nam và Italia (Cultural Heritage and Linked Open Data, gọi tắt là CLOD)	Tham gia	Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Design and Development of Automated Colorectal Cancer Detection System from H&E Stained CRC Histopathology Images. Reference No : 182018000143	Tham gia	ASEAN-India Science, Technology & Innovation Cooperation
3	Thẩm định Chương trình đào tạo trình độ Đại học theo CDIO các chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Công nghệ thông tin chất lượng cao, Công nghệ phần mềm, Kỹ thuật truyền thông và mạng máy tính	Tham gia	Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam
4	Xây dựng chương trình đào tạo ngành Thương mại điện tử	Tham gia	Trường Đại học Hải Phòng
5	Tiểu ban xây dựng chương trình đào tạo trọng điểm ngành Công nghệ thông tin	Tham gia	Trường Đại học Hải Phòng
6	Ban chỉ đạo xây dựng các chương trình đào tạo trọng điểm trường Đại học Hải Phòng	Tham gia	Trường Đại học Hải Phòng

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày..... tháng..... năm 201...

Người đăng ký

(Ghi rõ họ tên, ký tên)

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.

– Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

..., ngày.....tháng.....năm 201...

Thủ trưởng cơ quan

(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)